

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/DS-ST
Ngày 24/5/2021
(V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền và bà Trần Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 305/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021 giữa các Đ sự:

1/. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: số 266 – 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí Tr, chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo giấy ủy quyền số 3974/2019/GUQ - PL ngày 16/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín).

Ông Nguyễn Chí Tr ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Hữu Ph, Phó phòng giao dịch Đ H, tỉnh Bạc Liêu

2/. Bị đơn: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Huy Đ, xã Điền H, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

3/. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Huy Đ, xã Điền H, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

(Anh Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đ, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17/10/2020 và trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Hữu Phước đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Vào ngày 03/5/2018 Ngân hàng có ký kết hợp đồng tín dụng số LD1812300772 với anh Trần Minh Đ, cho anh Đ vay số tiền là 140.000.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất là 09 %/năm, tương Đ lãi suất thực tế giảm dần: 17.7%/năm, thời hạn vay 60 tháng, thời điểm trả hết nợ 03/5/2023. Bảo đảm tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm: Bằng văn bản này, bên được cấp tín dụng đồng ý không hủy ngang vô điều kiện cho Sacombank được toàn quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu của bên được cấp tín dụng để thu hồi nợ trong trường hợp bên được cấp tín dụng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo hợp đồng này. Trong quá trình vay anh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 81.263.000 đồng (trong đó vốn 55993.000 đồng, lãi 25.271.000 đồng). Do anh Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 30/5/2020 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 24/5/2021, anh Đ còn nợ các khoản sau: Tiền vốn vay: 84.008.000 đồng, lãi trong hạn 27.945.948 đồng, lãi quá hạn 6.032.359 đồng. Tổng cộng là 117.986.308 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Trần Minh Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay là 117.986.308 đồng, trong đó tiền gốc là 84.008.000 đồng, lãi trong hạn 27.945.948 đồng, lãi quá hạn 6.032.359 đồng, lãi tạm tính đến ngày 24/5/2021 và tiếp tục trả lãi suất phát sinh kể từ ngày 25/5/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Đối với bị đơn anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với anh Trần Minh Đ, căn cứ điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh Trần Minh Đ. Xét thấy đây là khoản nợ trong thời kỳ hôn nhân nên cần buộc chị Nguyễn Kim N cùng có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng.

Án phí buộc anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với anh Trần Minh Đ, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đông Hải. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh Nguyễn Hữu Ph có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các Đ sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 03/5/2018 Ngân hàng cho anh Trần Minh Đ vay số tiền 140.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD1812300772 và giấy nhận nợ số 001. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì anh Trần Minh Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Trần Minh Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay là 117.986.308 đồng, trong đó tiền gốc là 84.008.000 đồng, lãi trong hạn 27.945.948 đồng, lãi quá hạn 6.032.359 đồng, lãi tạm tính đến ngày 24/5/2021 và tiếp tục trả lãi suất phát sinh kể từ ngày 25/5/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đây là khoản nợ trong thời kỳ hôn nhân nên cần buộc chị Nguyễn Kim N cùng có trách nhiệm trả là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh Trần Minh Đ, buộc anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N trả số tiền vay là 117.986.308 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ nộp số tiền: $117.986.308 \text{ đồng} \times 5\% = 5.899.300 \text{ đồng}$.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tiền tạm ứng án phí 2.694.500 đồng theo biên lai thu số 0008184 ngày 08/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 117.986.308 đồng, trong đó tiền gốc là 84.008.000 đồng, lãi trong hạn 27.945.948 đồng, lãi quá hạn 6.032.359 đồng, lãi tạm tính đến ngày 24/5/2021 và tiếp tục trả lãi suất phát sinh kể từ ngày 25/5/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng

2/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ nộp số tiền 5.899.300 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tiền tạm ứng án phí 2.694.500 đồng theo biên lai thu số 0008184 ngày 08/12/2020. Các đương sự nhận và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

3/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đông Hải
- Chi cục THADS huyện Đông Hải
- Các Đ sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đông Hải
- Chi cục THADS huyện Đông Hải
- Các Đ. sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

Đông Hải, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hôm nay, vào lúc giờ phút ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng

-Và các vị Hội thẩm:

1/. Bà Trần Thị Nga

2/. Ông Nguyễn Thanh Tiền

Tiến hành nghị án vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số 28/2019/TLST-DS ngày 12/02/2019 giữa các Đ sự:

1/. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á

Địa chỉ: số 130, Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Phan Tấn, chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á-Chi nhánh Bạc Liêu-Phòng giao dịch huyện Giá Rai (theo giấy ủy quyền số 1098/QĐ-DAB-PC ngày 21/6/2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á).

Ông Trịnh Phan Tấn ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Nhật Tú, Nhân viên phát triển kinh doanh (văn bản ủy quyền số 31/UQ-PGD GR – GRI ngày 14/01/2019) (có mặt)

2/. Bị đơn: Ông Trần Quốc Thái, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất 3/3, quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Áp dụng vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên Xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á đối với ông Trần Quốc Thái về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2/. Buộc ông Trần Quốc Thái có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á thương tín số tiền vốn 19.583.027đ, tiền lãi trong hạn là 3.133.00đ và lãi quá hạn là 5.772.097đ. Tổng cộng vốn lãi là 28.488.124đ (hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn một trăm hai mươi bốn đồng (tạm tính đến ngày 26/4/2019). Và buộc ông Trần Quốc Thái phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Quốc Thái phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.424.400đ (một triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 689.300đ (sáu trăm tám mươi chín nghìn ba trăm đồng) theo biên lai thu số 0011950 ngày 12/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Ông Trần Quốc Thái được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nghị án kết lúc vào lúc.....giờ.....phút, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa